

KẾ HOẠCH
Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày
Năm học 2025 - 2026

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ công văn 2174/GDDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2025- 2026;

Căn cứ công văn số 2172/GDDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Nghị quyết quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 29 tháng 8 năm 2025 về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kế hoạch số 44/KH-THCSTN ngày 05 tháng 9 năm 2025 về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của Trường Trung học cơ sở Tân Nhựt;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường năm học 2025- 2026 về cơ sở vật chất, phòng học và đội ngũ giáo viên, Trường THCS Tân Nhựt lập kế hoạch tổ chức việc học 2 buổi/ngày như sau:

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi và khó khăn

a. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho việc đổi mới hoạt động dạy và học của UBND Xã Tân Nhựt.

Tập thể sư phạm đồng đều về tay nghề, nhiệt tình và có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy.

Trường học được trang bị đầy đủ về cơ sở vật chất phục vụ tốt cho công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến hoạt động giáo dục, có những đóng góp tích cực trong công tác chăm sóc và giáo dục học sinh.

Trường có nhiều năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn đã có sự chuyển biến đáng kể. Trường có đội ngũ giáo viên có tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề có tinh thần trách nhiệm cao có ý thức vươn lên trong chuyên môn.

b. Khó khăn

Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con em do hoàn cảnh khó khăn nên còn giao khoán việc giáo dục con em cho nhà trường.

2 Tình hình đội ngũ giáo viên và học sinh

2.1. Đội ngũ giáo viên

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 72

Trong đó:

+ Cán bộ quản lí: 03 (Trình độ: Thạc sĩ: 03).

+ Nhân viên: 04

+ Giáo viên: 65

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 92,46%

| TS GV | Số giáo viên theo môn | | | | | | | | | | |
|---------------------|-----------------------|------|------------|-----------|----|----------|----------|----|------------|-------------|------------|
| | Toán | KHTN | Ngữ văn | LS- ĐL | TA | GD CD | GD TC | CN | Tin học | Mĩ thuật | Âm nhạc |
| Số lượng | 11 | 13 | 09 | 05 | 07 | 03 | 05 | 03 | 04 | 03 | 02 |

2.2. Học sinh

| Khối | Số lớp | Số học sinh | Số học sinh/lớp |
|-----------|-----------|-------------|-----------------|
| 6 | 8 | 330 | 41,25 |
| 7 | 9 | 385 | 42,77 |
| 8 | 11 | 448 | 40,72 |
| 9 | 9 | 353 | 39,22 |
| TC | 37 | 1516 | 40,97 |

2.3. Chất lượng dạy học, giáo dục

- Chất lượng dạy học, giáo dục:

+ Năm học 2024 - 2025:

- Xếp loại học lực: 100% học sinh lên lớp sau kiểm tra lại.

- Xếp loại hạnh kiểm: 100% học sinh đạt từ trung bình trở lên.

+ Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường: thực hiện đầy đủ theo điều kiện thực tế của nhà trường.

2.4. Tình hình cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên trường: 11.400m². Diện tích bình quân: 7,6 m²/HS.

- Tổng số phòng học: 38. Trong đó phòng học kiên cố: 38 phòng.

| Diện tích trường | Số lớp học | Số phòng thí nghiệm | Số phòng nghe nhìn | Số phòng vi tính | Số phòng khác | Diện tích nhà ăn | Diện tích khu bán trú |
|----------------------|------------|---------------------|--------------------|------------------|---------------|------------------|-----------------------|
| 11.400m ² | 38 | 3 | | 2 | 6 | | |

- Điều kiện giảng dạy các lớp năng khiếu: thể dục thể thao: cầu lông, bóng đá, bóng chuyền, cờ vua, cờ tướng,...

+ Phòng học năng khiếu: 01 nhà thi đấu đa năng.

- Điều kiện giảng dạy các lớp khác

+ Nhà đa năng: 01

+ Phòng thí nghiệm - thực hành: 03

+ Phòng Bộ môn: 03

+ Phòng dạy Tin học: 2

Tình trạng phòng học: Đảm bảo yêu cầu về diện tích, bàn ghế, phòng học khang trang.

Thiết bị chiếu sáng: Đảm bảo theo quy định của y tế học đường.

Thiết bị tạo sự thông thoáng (quạt...): Cửa sổ thông thoáng, quạt máy trong lớp học.

Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị được bố trí phù hợp đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát cho học sinh học tập.

Nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.

II. KẾ HOẠCH DẠY 2 BUỔI/NGÀY

1. Mục đích của việc dạy 2 buổi/ngày

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mĩ bao gồm giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo

dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật, giáo dục tài chính; phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực thẩm mỹ,... cho học sinh; hình thành ý thức, thói quen học tập suốt đời.

- Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển giáo dục.

2. Nguyên tắc và yêu cầu đối với việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Đảm bảo việc thực hiện chương trình theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh.

- Bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn.

- Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều. Có tối thiểu số lượng giáo viên theo quy định (tại Thông tư số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV).

Về cơ sở vật chất: Trường có đủ phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, sân chơi, bãi tập đáp ứng cho các hoạt động dạy và học, hoạt động giáo dục khác theo hướng trường đạt chuẩn quốc gia.

Như vậy, qua đối chiếu đặc điểm tình hình nhà trường với các yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày cho thấy Trường THCS Tân Nhựt đã đáp ứng đủ các yêu cầu trên, đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ ngày.

3. Nội dung dạy 2 buổi/ ngày

3.1. Đối tượng học, thời gian

- Đối tượng là học sinh khối 6, 7, 8, 9 trong toàn trường.

- Thời gian:

+ Học kỳ I: Từ ngày 05 tháng 9 năm 2025 đến ngày 17/01/2026.

+ Học kỳ II: Từ 19 tháng 01 năm 2026 đến ngày 30/5/2026.

3.2. Số lớp dạy 2 buổi/ngày: 37 lớp với tổng số 1516 học sinh. Cụ thể:

+ Khối 6 có 8 lớp với tổng số 330 học sinh.

+ Khối 7 có 9 lớp với tổng số 385 học sinh.

+ Khối 8 có 11 lớp với tổng số 448 học sinh.

+ Khối 9 có 9 lớp với tổng số 353 học sinh.

3.3. Kế hoạch giáo dục

Ngoài những tiết trong kế hoạch dạy học chính khóa theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, ở buổi 2 sẽ tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập để học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,... luyện tập, ôn tập và nâng cao để bổ sung kiến thức kỹ năng ở các môn.

Kế hoạch cụ thể đính kèm.

3.4. Thời gian biểu

- Số tiết dạy buổi sáng: 04 tiết.

- Số tiết dạy buổi chiều: 03 tiết.

Cụ thể:

Sáng thứ bảy hàng tuần tập trung sinh hoạt các câu lạc bộ để rèn luyện, bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng năng khiếu về nhạc kèn, kỹ năng đội nhóm, văn nghệ, mỹ thuật và TDTT,...

3.5. Nội dung và hình thức dạy học

3.5.1. Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

3.5.2. Buổi 2

3.5.2.1. Các kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách.

Nội dung kế hoạch phải đúng các quy định, khoa học, hợp lý, hiệu quả; phải xác định cụ thể, rõ ràng, mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian, địa điểm;

đặc biệt là các căn cứ pháp lí để thực hiện như các hoạt động chuyên môn được quy định ra tiết dạy theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT¹.

a. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (Đính kèm kế hoạch)

- Thực hiện kế hoạch phụ đạo học sinh đánh giá chưa đạt theo từng học kì. Lập kế hoạch cụ thể theo từng bộ môn, sát tình hình thực tế.

- Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Trong quá trình giảng dạy giáo viên thiết kế bài dạy phù hợp với các nhóm đối tượng học sinh, có phương pháp giảng dạy hợp lý...nhằm tạo sự tương tác và kích thích quá trình tự học của học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, nắm tình hình học sinh đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh đạt và chưa đạt tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập. Bên cạnh đó giáo viên bộ môn cần phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình để theo dõi quá trình phụ đạo, sự tiến bộ của học sinh để có hỗ trợ kịp thời.

b. Bồi dưỡng học sinh giỏi (Đính kèm kế hoạch)

- Cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên giỏi, giáo viên có kinh nghiệm trong nhà trường tham gia giảng dạy năm học 2025 – 2026.

- Thực hiện hội thi chọn học sinh giỏi lớp 9 năm học 2025-2026 vào tháng 06/2025 và có kế hoạch bồi dưỡng cụ thể từ tháng 8.

- Giáo viên tham gia dạy phải có kế hoạch, có ngày dạy, số tiết cụ thể được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Trường có 07 đội tuyển được bồi dưỡng để tham gia hội thi học sinh giỏi cấp TP: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử-Địa lý, Công nghệ, Tin học.

c. Ôn thi học sinh tuyển 10

- Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 – 2027, tại thời điểm công bố môn thi thứ 3 của Sở GD và ĐT để giúp các học sinh nắm vững kiến thức cơ bản, nâng cao năng lực học tập, tự tin tham gia kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Chỉ đạo giáo viên các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh lớp 9 xây dựng các chủ đề ôn tập trọng tâm, cơ bản, bám sát yêu cầu cần đạt của môn học và định hướng nội dung ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Đặc biệt quan tâm tới đối tượng HS có đánh giá học tập Đạt và chưa đạt để động viên và giúp đỡ các em trong học tập.

- Yêu cầu mỗi giáo viên đang dạy ôn tập lớp 9 ra một đề thi thử vào lớp 10 kiến thức nằm trong các mảng trọng tâm ôn tập để tổ chức cho HS thi thử sau khi đã ôn tập xong.

- Phân đầu 70% học sinh lớp 9 tham gia thi tuyển sinh vào lớp 10 có tổng số điểm 03 môn thi từ 15 điểm trở lên.

d. Hoạt động các câu lạc bộ (Theo kế hoạch đính kèm)

Hoạt động câu lạc bộ đội nhóm

Tổng phụ trách kết hợp với chi đoàn, GVCN: giáo dục một số kỹ năng (giao tiếp, ứng xử, thực hành các nghi thức đội và ca hát + vẽ tranh, ...) cho học sinh lồng ghép trong tiết SHDC, HĐTN và hoạt động tham quan ngoại khóa.

Tổ chức thực hiện phòng tư vấn học đường: Phân công trực và có kế hoạch cụ thể.

- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt các Câu lạc bộ năm học 2025 - 2026 (Đính kèm kế hoạch)

- Thông qua nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các em, nhà trường tổ chức và duy trì hoạt động các câu lạc bộ như sau:

| Stt | Tên hoạt động | Giáo viên phụ trách | Ghi chú |
|-----|------------------------------------|---------------------|---------|
| 1 | Câu lạc bộ thể thao | GV GDTC | |
| 2 | Câu lạc bộ Văn học- Nghệ thuật | GV Văn- NT | |
| 3 | Câu lạc bộ trống, kèn, Chỉ huy đội | TPT Đội | |
| 4 | Câu lạc bộ NCKH, STEM | Ban chủ nhiệm CLB | |

3.5.2.2. Các kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa.

- Căn cứ để xây dựng kế hoạch; đảm bảo đúng các quy định của pháp luật (Luật số 10/2022/QH15 thực hiện dân chủ cơ sở, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Nghị định số 24/2021/NĐ-CP; Đề án của Thành phố, Chiến lược phát triển nhà trường, ...)

- Kế hoạch phải mang tính khoa học, hiệu quả và sự cần thiết khi thực hiện xã hội hóa; phải thông qua Hội đồng trường các hoạt động, khối lớp triển khai, khung nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, kế hoạch triển khai và các tổ chức, đơn vị phối hợp.

- Kế hoạch cụ thể, rõ ràng, khoa học về mục tiêu, yêu cầu, nội dung, hình thức thực hiện, thời gian, địa điểm, nguồn lực.

- Đảm bảo sự tham gia tự nguyện của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện của nhà trường (hồ sơ minh chứng).

- Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của học sinh và cha mẹ học sinh để thực hiện cần tuân thủ các quy định về thu chi tài chính của Sở GDĐT.

Số liệu học sinh tham gia học các chương trình nhà trường thực hiện xã hội hóa

| Khối | Số lớp | Số HS | Dạy 2 buổi/ngày | T. Anh với GV nước ngoài | Kỹ năng sống | Tin học quốc tế | Phổ cập bơi |
|--------------------|-----------|-------------|-----------------|--------------------------|--------------|-----------------|-------------|
| 6 | 8 | 330 | 8 | 330 | 330 | 188 | |
| 7 | 9 | 385 | 9 | 385 | 385 | 213 | |
| 8 | 11 | 448 | 11 | 448 | 448 | | |
| 9 | 9 | 353 | 9 | 353 | 353 | | |
| Toàn trường | 37 | 1516 | 37 | 1516 | 1516 | 401 | |

Thời gian, thời lượng thực hiện

| Khối | Số lớp | Số HS | Số tiết dạy | | | | |
|--------------------|-----------|-------------|-----------------|--------------------------|---------------------|-----------------|-------------|
| | | | Dạy 2 buổi/ngày | T. Anh với GV nước ngoài | Kỹ năng sống (Stem) | Tin học quốc tế | Phổ cập bơi |
| 6 | 8 | 330 | 8 | 1 | 1 | 2 | 2 |
| 7 | 9 | 385 | 9 | 1 | 1 | 2 | |
| 8 | 11 | 448 | 11 | 1 | 1 | | |
| 9 | 9 | 353 | 9 | 1 | 1 | | |
| Toàn trường | 37 | 1516 | 37 | 4 | 4 | 2 | |

Đơn vị phối hợp triển khai

| Tên chương trình nhà trường | Đơn vị phối hợp |
|-----------------------------|--------------------------------------------|
| Kỹ năng sống | Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục và Đào tạo |

| | |
|------------------------------------|-----------------------------------------|
| | Quốc tế Rồng Việt |
| Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài | Công ty cổ phần trung tâm Anh ngữ GEMS |
| Tin học theo chuẩn quốc tế | Công ty TNHH Tư vấn & Đào tạo Đại Dương |
| Phổ cập bơi | Công ty TNHH DV TM Nhật Quang |

4. Kế hoạch cụ thể

4.1. Kế hoạch dạy Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài (Đính kèm Kế hoạch)

4.1.1. Mục đích yêu cầu

Đổi mới các hình thức dạy học ngoại ngữ, tạo cơ hội cho học sinh được tiếp xúc, thực hành với giáo viên bản ngữ nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh, đặc biệt là kỹ năng nghe và nói, tạo hứng thú học tập bộ môn tiếng Anh cho học sinh trong nhà trường, góp phần thúc đẩy phong trào học ngoại ngữ trong nhà trường.

Thực hiện tốt công tác quản lý việc dạy và học Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

Thực hiện đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đặc biệt là tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức trong việc học Tiếng Anh theo hướng giao tiếp.

Đẩy mạnh các hoạt động, phong trào giúp học sinh rèn luyện Tiếng Anh ngày một hiệu quả hơn. Giúp các em học sinh có điều kiện giao tiếp Tiếng Anh với người nước ngoài một cách mạnh dạn, tự tin hơn.

Tạo cơ hội cho giáo viên dạy môn tiếng Anh được trực tiếp giao tiếp, trao đổi phương pháp giảng dạy với giáo viên người nước ngoài để qua đó nâng cao năng lực ngoại ngữ cũng như trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong nhà trường.

4.1.2. Chương trình giảng dạy

Khối 6, 7, 8, 9: Dạy giáo trình I-Learn Smart World.

4.1.3. Thời lượng học

- Thời lượng học: 1 tiết/ tuần (45 phút/1 tiết)

4.1.4. Học phí

- Mức thu: dự kiến 100.000 đồng/ tháng/ học sinh

4.1.5. Giáo viên dạy Tiếng Anh nước ngoài và giáo viên trợ giảng

- Giáo viên dạy

Phải có giấy chứng nhận năng lực giảng dạy và giấy phép giảng dạy;

Phải có giáo trình khi lên lớp và phải luôn chuẩn bị kỹ bài giảng và các trang thiết bị, giáo cụ trực quan phục vụ cho bài giảng trước khi lên lớp;

Làm chủ tiết dạy và chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng tiết dạy;

Phải tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn với tổ tiếng Anh khi được mời;

Trang phục cần phù hợp với môi trường sư phạm, tác phong, ngôn phong phải chuẩn mực;

Lên lớp đúng giờ, không đi trễ hoặc về sớm, không sử dụng điện thoại khi đứng lớp;

Thực hiện nghiêm túc việc ghi tên bài dạy, nhận xét và ký tên vào sổ đầu bài.

Danh sách giáo viên dạy Tiếng Anh người nước ngoài giảng dạy:

| Stt | Họ và tên giáo viên | Quốc tịch | Bằng cấp | Chứng chỉ giảng dạy | Giấy phép |
|-----|------------------------|------------|-----------------|---------------------|-------------------------|
| 1 | Yatchenko Oleksandr | Uzbekistan | Đại Học/TEFL | | 7337/2019/SLĐ -TPHCM |

- Giáo viên trợ giảng

Giáo viên trợ giảng trong giờ học Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài là giáo viên dạy Tiếng Anh của nhà trường.

Trang phục, tác phong, ngôn phong phải phù hợp với môi trường sư phạm;

Cùng với GV người nước ngoài quản lý học sinh, ổn định nền nếp lớp học và hỗ trợ học sinh khi giáo viên người nước ngoài có yêu cầu;

Giáo viên trợ giảng phải nghiên cứu giáo trình và bài dạy trước khi lên lớp;

Giáo viên trợ giảng hỗ trợ giáo viên người nước ngoài trong các hoạt động trong lớp, phải thân thiện, kiên nhẫn giải thích những kiến thức học sinh chưa hiểu;

Cùng giáo viên nước ngoài chịu trách nhiệm về chất lượng học tập của học sinh.

4.1.5. Biện pháp thực hiện

Thực hiện nghiêm túc theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc rà soát và quản lý hồ sơ pháp lý của giáo viên người nước ngoài và các trung tâm cung cấp giáo viên người nước ngoài.

Tổ chức các hoạt động , chuyên đề Tiếng Anh... nhằm giúp học sinh có điều kiện giao lưu, học hỏi và phát huy kỹ năng sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả nhất, đồng thời cũng tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ từ phía phụ huynh thông qua các hoạt động thiết thực đó.

Giáo viên giảng dạy Tiếng Anh người nước ngoài phải đảm bảo được sự ổn định xuyên suốt cả năm học, hạn chế sự thay đổi giáo viên để chất lượng giảng dạy Tiếng Anh ngày càng được nâng cao.

Thường xuyên phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động Tiếng Anh dành cho học sinh, tổ chức các buổi hội thảo giữa giáo viên Tiếng Anh người nước ngoài với giáo viên Tiếng Anh của nhà trường để trao đổi và học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

Công ty cổ phần trung tâm Anh ngữ GEMS cần phân công các chuyên viên đến dự giờ giáo viên dạy Tiếng Anh người nước ngoài nhiều hơn nhằm có sự đóng góp ý kiến về các hoạt động giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy và học.

Công ty cổ phần trung tâm Anh ngữ GEMS có nhiệm vụ triển khai đúng kế hoạch và nội dung cam kết trong hợp đồng, chịu trách nhiệm về chuyên môn, chương trình triển khai. Giáo viên trợ giảng của nhà trường cũng như của trung tâm quản lý nền nếp học sinh, phối hợp với giáo viên người nước ngoài giải quyết những khó khăn, vướng mắc giúp học sinh có điều kiện học tập và nâng cao năng lực học Tiếng Anh.

Hàng tháng, Công ty cổ phần trung tâm Anh ngữ GEMS cùng sinh hoạt chuyên môn chung với giáo viên Tổ Tiếng Anh của nhà trường để trao đổi, chia sẻ, thảo luận rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy và các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả dạy học Tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực của học sinh, bàn bạc tổ chức các hoạt động cho học sinh.

Giáo viên Tiếng Anh người nước ngoài phụ trách phần kiểm tra kỹ năng nói của học sinh các lớp Tiếng Anh tăng cường cuối mỗi học kỳ, và cho học sinh các lớp thường làm bài kiểm tra lấy điểm để đánh giá quá trình học tập của học sinh và báo kết quả về cho phụ huynh, thông qua đó tạo dựng niềm tin của phụ huynh học sinh vào chương trình.

Động viên, khen thưởng những học sinh tích cực hoạt động, tham gia học tập tốt Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài.

4.1.6. Phân công thực hiện

- Cô Nguyễn Thị Ngọc Bích - Hiệu trưởng - chịu trách nhiệm chung, ký hợp đồng giảng dạy, kiểm tra các văn bản, chứng chỉ của giáo viên dạy Tiếng Anh nước ngoài.

- Thầy Phạm Ngọc Linh – Phó Hiệu trưởng – xếp thời khóa biểu, kiểm tra việc thực hiện chương trình, nội dung giảng dạy của giáo viên, quản lý nền nếp giảng dạy của giáo viên và nền nếp học tập, chuyên cần của học sinh.

- Thầy Nguyễn Trường Vũ - Phó Hiệu trưởng – quản lý nền nếp giảng dạy của giáo viên và nền nếp học tập, chuyên cần của học sinh.

- Cô Phạm Thụy Như Tuyết – Tổ trưởng Tổ Tiếng Anh – cùng với lãnh đạo nhà trường kiểm tra việc thực hiện chương trình, nội dung giảng dạy của giáo viên đồng thời theo dõi nền nếp giảng dạy của giáo viên báo cáo với lãnh đạo nhà trường.

4.2. Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế (Đính kèm Kế hoạch)

4.2.1. Mục đích

Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế ban hành theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn huyện Bình Chánh giai đoạn 2021-2030" (sau đây gọi là Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế) trong năm học 2025 - 2026.

Nhà trường xây dựng Kế hoạch dạy tin học theo chuẩn quốc tế nhằm đạt mục tiêu của Đề án trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030:

+ Đáp ứng 40% nhu cầu học sinh tham gia học và 20% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

+ Rà soát, tiến hành trang bị, đảm bảo phòng máy tính có đủ 50% số lượng máy đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình chuẩn quốc tế.

4.2.2. Đặc điểm tình hình

- Thuận lợi

Giáo viên tích cực sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào giảng dạy, khai thác tốt các phần mềm dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được việc thực hiện đổi mới chương trình GDPT và Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế.

Nhà trường đã có những đầu tư về trang thiết bị đáp ứng đủ nhu cầu dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

- Khó khăn

Một phần lớn học sinh của trường là người nhập cư, ở trọ tại địa phương, sống bằng nghề lao động làm thuê.

4.2.3. Tình hình đội ngũ năm học 2025 - 2026

- 100% giáo viên công ty TNHH Tư vấn & Đào tạo Đại Dương giảng dạy chương trình Tin học quốc tế tại trường.

4.2.4. Mô hình tổ chức dạy học

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường THCS Tân Nhựt phối hợp với công ty TNHH Tư vấn & Đào tạo Đại Dương tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế như sau

4.2.4.1. Phương án thực hiện

- Trường thực hiện phương án: Giảng dạy chương trình Tin học quốc tế IC3 thời lượng như sau:

| Khối lớp | Thời lượng (Tiết) | Số tiết học/tuần | Ghi chú |
|----------|-------------------|------------------|---------|
| 6 | 60 tiết | 02 tiết | |
| 7 | 60 tiết | 02 tiết | |

- Thực hiện dạy học Chương trình Tin học quốc tế theo thời gian sau:

- Từ 08 /9/2025 đến tháng 24/4/2026: dạy học trực tiếp

- Học phí học trong thời gian dạy học trực tiếp: thu theo hướng dẫn. Mức thu: 1.400.000/ modul/ 8 tháng.

4.2.5. Tổ chức thực hiện

Xây dựng kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế năm học 2025 – 2026.

Xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị, đáp ứng các mục tiêu cụ thể của Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

Nâng cao nhận thức về vai trò của kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho xã hội, CBQL, giáo viên, phụ huynh và học sinh; vận động cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

Thường xuyên rà soát sửa chữa, nâng cấp hệ thống phòng máy tính, máy vi tính đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học theo chương trình quốc tế.

- Điều kiện giáo viên tham gia giảng dạy

Giáo viên tham gia giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phải là giáo viên Tin học được tham gia tập huấn, thi đạt chứng chỉ Tin học quốc tế và được đơn vị tập huấn chứng nhận.

- Hình thức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế

- Dạy học trực tiếp

- Tiến độ thực hiện

Tháng 8/2025, xây dựng kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế năm học 2024-2025.

Từ 05/9/2025: triển khai Chương trình Tin học quốc tế năm học 2025-2026 theo hình thức dạy học trực tiếp.

Tháng 6/2026: Báo cáo kết quả dạy học Tin học quốc tế năm học 2025-2026 và xây dựng kế hoạch của năm học tiếp theo.

Tháng 7/2026: Sơ kết dạy học và thi chứng chỉ Tin học quốc tế, tiếp tục triển khai kế hoạch theo Đề án.

4.3. Kế hoạch dạy Kỹ năng sống – STEM(Đính kèm Kế hoạch)

4.3.1. Mục đích yêu cầu:

Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

Thực hiện đầy đủ các hình thức giáo dục STEM: Bài học STEM, Trải nghiệm STEM và làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật có thể tổ chức theo hình thức câu lạc bộ, dựa trên cơ sở đồng thuận, tự nguyện, không bắt buộc học sinh và cha mẹ học sinh tham gia.

Các nội dung rèn luyện kỹ năng sống và sinh hoạt câu lạc bộ ngoài giờ chính khóa tại trường bảo đảm an toàn cho học sinh tham gia, phù hợp tâm sinh lý, lứa tuổi của học sinh, góp phần giúp học sinh rèn luyện, phát huy các phẩm chất, năng lực đặc thù theo Chương trình Giáo dục Phổ thông, đồng thời đáp ứng nhu cầu rèn luyện về năng khiếu, thể chất, nhận thức của học sinh góp phần hình thành nhân cách, trang bị những kỹ năng cần thiết, nhằm phục vụ cuộc sống, lao động và học tập cho học sinh nhận thức được: học để biết, học để làm, học để tự khẳng định mình và học để cùng chung sống, giúp học sinh có khả năng ứng xử hiệu quả, nhạy bén trước nhu cầu và nhận thức của cuộc sống hằng ngày.

Trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng phù hợp. Giúp học sinh cụ thể hóa những kiến thức thành thái độ, hành vi thói quen tích cực, lành mạnh loại bỏ những hành vi thói quen tiêu cực, giúp học sinh biết chuyển từ nhận thức đúng thành hành vi đúng, biết thay đổi hành vi, giúp học sinh phát triển toàn diện trở thành những người công dân tốt phù hợp với quá trình phát triển của xã hội hiện nay, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành phẩm chất và phát triển năng lực học sinh; nâng cao giá trị đạo đức, thẩm mỹ cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

4.3.2. Thời gian, địa điểm, đối tượng tham gia:

- **Thời gian:** Học vào các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần

- **Địa điểm:** Trường THCS Tân Nhựt; tùy theo chủ đề mà giáo viên thực hiện tiết dạy trong lớp học, ngoài lớp học trong khuôn viên trường.

- **Đối tượng tham gia:**

Tất cả học sinh khối 6, 7, 8 và 9 của Trường THCS Tân Nhựt.

4.3.3. Nội dung tổng quan

4.3.3.1. Rèn luyện kỹ năng ứng xử hợp lí với các tình huống trong cuộc sống, thói quen và kỹ năng làm việc, sinh hoạt theo nhóm.

Giáo dục về trách nhiệm công dân đối với xã hội, về quyền trẻ em, bình đẳng nam nữ, kính trọng ông bà, cha mẹ, trách nhiệm đối với gia đình, xã hội, thông qua hoạt động giáo dục trong nhà trường trong lớp học, ngoài lớp học, giáo dục tập thể, ngoại khoá và hoạt động xã hội.

Rèn luyện cho học sinh thói quen học tập, lao động, vui chơi có kế hoạch, biết làm việc theo nhóm, tự chủ khi gặp tình huống căng thẳng.

Tổ chức được một số hoạt động từ thiện, nhân đạo trong nhà trường, với cộng đồng và tư vấn tâm lí cho học sinh.

Thực hiện chủ đề thông qua các tiểu phẩm do học sinh tự sáng tác, trình diễn.

4.3.3.2. Rèn luyện sức khỏe và ý thức bảo vệ sức khỏe, kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn khác.

- Học sinh được cung cấp kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc do thức ăn, đồ uống, khí độc, chất độc, chất thải và các yếu tố gây hại khác.

- Học sinh được giáo dục về sức khỏe thể chất và tinh thần (biết phòng, chống các bệnh thông thường, phòng, chống HIV-AIDS, dịch bệnh, rèn luyện thể lực, cân bằng tâm lí để sống lạc quan...) và giáo dục về giới tính, tình yêu, hôn nhân gia đình phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi.

- Được giáo dục về an toàn giao thông, trách nhiệm bảo vệ công trình công cộng, phương tiện giao thông.

- Giáo dục cho học sinh về phòng chống tai nạn về điện, đuối nước, cháy nổ, cháy rừng, thiên tai và sẵn sàng tham gia cứu hộ theo khả năng của mình.

4.3.3.3. Rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hóa, chung sống thân thiện, phòng ngừa bạo lực và tệ nạn xã hội.

- Được đưa vào nội quy các quy định của Điều lệ nhà trường về các hành vi học sinh, giáo viên không được làm.

- Được ban hành Quy tắc ứng xử của giáo viên, nhân viên, học sinh trong quan hệ nội bộ nhà trường và sinh hoạt xã hội nhằm tạo môi trường thân thiện, phòng ngừa bạo lực và tệ nạn xã hội.

- Được tổ chức học sinh ký cam kết về giữ gìn lối sống văn hoá, bài trừ các hành vi bạo lực về tệ nạn xã hội theo quy định của nhà trường.

- Có môi trường sư phạm tốt, mọi thành viên ứng xử có văn hoá trong trường, với cộng đồng, xử lý tốt mọi tình huống căng thẳng, xung đột.

4.3.3.4. Khung phân phối chương trình giảng dạy

Chương trình giảng dạy kỹ năng sống (đính kèm)

Ngoài thực hiện theo khung chương trình giảng dạy kỹ năng sống thì Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục và Đào tạo Quốc Tế Rồng Việt sẽ hỗ trợ nhà trường tổ chức ít nhất một chuyên đề cho giáo viên và học sinh trong năm học.

4.3.3.5. Mức thu học phí, thời lượng học, đối tượng tham gia

- Mức thu: dự kiến 80.000 đồng/ tháng/ học sinh

- Thời lượng học: 1 tiết/ tuần (45 phút/1 tiết)

- Đối tượng tham gia: Học sinh Trường THCS Tân Nhựt

4.3.4. Tổ chức thực hiện:

Tổ chức chọn lựa đơn vị phối hợp thực hiện chương trình, thống nhất nội dung chuyên đề.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm ký kết hợp đồng với Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục và Đào tạo Quốc Tế Rồng Việt.

Tổ chức biên chế lớp, phối hợp với đơn vị tổ chức để phân công giáo viên tham gia thực hiện giảng dạy, chuyên đề theo kế hoạch.

Phân công giảng dạy:

Phân công Phó Hiệu trưởng chuyên môn tổ chức, sắp xếp thời gian học tập, cùng với các tổ chuyên môn theo dõi việc giảng dạy để góp ý, chấn chỉnh kịp thời nội dung, phương pháp chưa phù hợp. Tổ chức điều chỉnh nội dung chuyên đề cho phù hợp. Báo cáo Hiệu trưởng tình hình thực hiện kế hoạch giảng dạy theo chuyên đề.

Thực hiện chế độ báo cáo việc thực hiện về UBND xã kịp thời khi có yêu cầu.

4.4. Kế hoạch dạy Phổ cập bơi(Đính kèm Kế hoạch)

4.4.1. Mục đích yêu cầu:

Mục tiêu rèn luyện sức khỏe cho học sinh qua môn bơi lội, trang bị cho các em kiến thức về phòng, chống đuối nước, rèn luyện cho các em tính tập thể, đoàn kết khi tham gia các hoạt động bơi tập thể.

4.4.2. Thời gian, địa điểm, đối tượng tham gia:

- **Thời gian:** Thứ Bảy, Chủ nhật hàng tuần

- **Địa điểm:** Khu thể thao trong khuôn viên trường THPT Tân Túc.

- **Đối tượng tham gia:** Học sinh khối 6 của Trường THCS Tân Nhựt.

4.4.3. Nội dung tổng quan

4.4.3.1. Rèn luyện sức khỏe và ý thức bảo vệ sức khỏe, kỹ năng phòng, chống đuối nước và các tai nạn khác.

- Giáo dục cho học sinh về phòng chống tai nạn đuối nước, và sẵn sàng tham gia cứu hộ theo khả năng của mình.

4.4.3.2. Khung phân phối chương trình giảng dạy

Chương trình giảng dạy kỹ năng bơi, phòng chống đuối nước (đính kèm)

4.4.3.3. Mức thu học phí, thời lượng học, đối tượng tham gia

- Mức thu: dự kiến 240.000 đồng/ khoá/12 tiết/1 học sinh

- Thời lượng học: 2 tiết/ tuần (45 phút/1 tiết/6 tuần)

- Đối tượng tham gia: Học sinh khối 6 Trường THCS Tân Nhựt tự nguyện đăng ký.

4.4.4. Tổ chức thực hiện:

Tổ chức chọn lựa đơn vị phối hợp thực hiện chương trình, thống nhất nội dung chuyên đề.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm ký kết hợp đồng với Công ty TNHH TM DV Nhật Quang.

Tổ chức biên chế lớp, phối hợp với đơn vị tổ chức để phân công giáo viên GDTC tham gia thực hiện giảng dạy, chuyên đề theo kế hoạch.

Phân công giảng dạy:

Phân công Phó hiệu trưởng chuyên môn tổ chức, sắp xếp thời gian học tập, cùng với tổ chuyên môn theo dõi việc giảng dạy để góp ý, chấn chỉnh kịp thời nội dung, phương pháp chưa phù hợp.

Xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức đưa đón, đảm bảo an toàn cho học sinh.

Tổ chức điều chỉnh nội dung chuyên đề cho phù hợp. Báo cáo Hiệu trưởng tình hình thực hiện kế hoạch giảng dạy theo chuyên đề.

Thực hiện chế độ báo cáo việc thực hiện về UBND xã kịp thời khi có yêu cầu.

4.7. Hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động dạy học 2 buổi/ngày

Mỗi lớp có sổ ghi đầu bài để theo dõi nền nếp dạy và học tại lớp theo kế hoạch 2 buổi/ngày, hiệu trưởng nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Các tổ chuyên môn, các bộ phận có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo đúng kế hoạch.

Giáo viên, các bộ phận phụ trách các hoạt động giáo dục, năng khiếu,... thường xuyên theo dõi, ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để đánh giá và thông báo tới cha mẹ học sinh trong các kỳ họp cha mẹ học sinh trong năm học.

5. Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia dạy học và hỗ trợ gián tiếp công tác dạy 2 buổi/ngày

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Nhiệm vụ |
|-----|-----------------------|-----------------|----------------------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Ngọc Bích | Hiệu trưởng | Chịu trách nhiệm chung |
| 2 | Phạm Ngọc Linh | Phó hiệu trưởng | Phụ trách công tác chuyên môn |
| 3 | Nguyễn Trường Vũ | Phó hiệu trưởng | Phụ trách CSVC |
| 4 | Nguyễn Thị Thắm | Kế toán | Công tác tài chính |
| 5 | Phan Thị Hồng Lua | Văn thư | Công tác văn thư, học vụ |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Linh | YTHĐ | Phụ trách công tác tư vấn tâm lý; YTHĐ |
| 7 | Lê Hoàng Huy | Tổng phụ trách | Quản học sinh; phụ trách CLB đội nhóm |

III. GIẢI PHÁP

Nhà trường tổ chức cho cán bộ, viên chức nghiên cứu các văn bản hướng dẫn và nội dung của kế hoạch này đồng thời tiến hành những nội dung cụ thể sau:

- Hiệu trưởng nghiên cứu chương trình, phân công người phó hiệu trưởng phụ trách để có phương án, kế hoạch cũng như lập thời khóa biểu chi tiết cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Trong tổ chức thực hiện phải tuyệt đối thực hiện nghiêm túc nội dung, kế hoạch và thời gian mà nhà trường sắp xếp.

Nhà trường quan tâm thực hiện các giải pháp sau:

Giải pháp thứ nhất: Giải pháp nâng cao nhận thức cho đội ngũ

Nhà trường phổ biến văn bản của ngành yêu cầu nhiệm vụ của việc dạy 2 buổi/ngày là củng cố và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục.

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch sát với thực tiễn và báo cáo các cấp quản lý, nắm rõ mục đích nội dung của dạy 2 buổi/ngày: Như khả năng về đội ngũ giáo viên, phòng học, các điều kiện để phục vụ dạy và học.

Giải pháp thứ hai: Tăng cường các nguồn lực

Bổ trí đủ phòng học, CSVC để tổ chức dạy 2 buổi/ngày

Bố trí sử dụng đội ngũ: Đây là vấn đề trọng yếu nhất, đội ngũ giáo viên cần được phân công phù hợp với năng lực và trình độ được đào tạo, kinh nghiệm tổ chức dạy học của giáo viên. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn để trao đổi, thảo luận và bàn biện pháp nâng cao hiệu quả giờ dạy cũng như các tiết ôn tập và các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Giải pháp thứ ba: Giải pháp về tổ chức dạy và học

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bám sát với đối tượng học sinh của khối lớp mình phụ trách, nội dung kiến thức của từng môn học đảm bảo vừa sức với học sinh.

- Giáo viên phải tôn trọng nội dung dạy học; Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đúng theo kế hoạch.

- Đảm bảo giờ giấc dạy học, giáo dục (tổ chức các hoạt động theo đúng kế hoạch).

Giải pháp thứ tư: Kiểm tra đánh giá công khai chất lượng

- Để việc dạy 2 buổi/ ngày thực sự có hiệu quả, lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt vai trò quản lý, chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên; đối với giáo viên phải đánh giá được hiệu quả sau từng thời điểm nhất định, công khai rõ cho phụ huynh kết quả chất lượng của học sinh.

Giao ông Phạm Ngọc Linh - Phó hiệu trưởng - Phụ trách.

VI. TỔ CHỨC KIỂM TRA

Kiểm tra việc tổ chức các tiết học ở buổi 2 nhằm đảm bảo giờ học được chuẩn bị chu đáo, được cung cấp đầy đủ các điều kiện dạy học.

Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, học kỳ...

Những thành tích cũng như vi phạm trong thời gian học buổi 2 được xem xét để đánh giá, theo qui định; tăng cường kiểm tra đột xuất để rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy cũng như trong công tác quản lý.

Phó hiệu trưởng có sổ ghi đầu bài để theo dõi nề nếp học tập, giáo dục buổi 2 đầy đủ, đúng quy định.

Lãnh đạo nhà trường, các tổ, bộ phận thực hiện kiểm tra theo nội dung, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của Trường THCS Tân Nhựt năm học 2025 - 2026. Đề nghị toàn thể CB - GV - NV nhà trường chấp hành đúng các quy định trong quá trình tổ chức hoạt động dạy và học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục đồng thời đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu học tập của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT;
- Lưu: VT, HSCM.

HIỆU TRƯỞNG



* Nguyễn Thị Ngọc Bích

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Ngọc Linh

